



LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
NĂM 2003

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
NĂM 2005
*(Sửa đổi, bổ sung 01 Điều:
Tỉnh, thành phố Anh hùng)*

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
NĂM 2022

LUẬT THI ĐUA –
KHEN THƯỞNG
NĂM 2013
(Sửa đổi, bổ sung 71 Điều)

NGHỊ ĐỊNH
98/2023

ND 65
(2014)

ND 91
(2017)

TT 07
(2014)

TT 12
(2019)

TT 05
(2020)

LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022

Ngày 15/6/2022, tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV đã thông qua Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi năm 2022. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 và thay thế Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

Luật TĐKT mới 96 điều (1 điều mới, còn lại 95 điều trong đó sửa đổi bổ sung 88 điều, 7 điều giữ nguyên)




I. VỀ BỐ CỤC

Chương I: Những quy định chung, gồm 15 điều

Chương II: Tổ chức thi đua, danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, gồm 17 điều

Chương III: Đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, gồm 44 điều

Chương IV: Thẩm quyền quyết định, trao tặng; thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, gồm 9 điều



Chương V: Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong thi đua, khen thưởng, gồm 02 điều


Chương VI: Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về thi đua, khen thưởng, gồm 05 điều

Chương VII: Xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng, gồm 01 điều

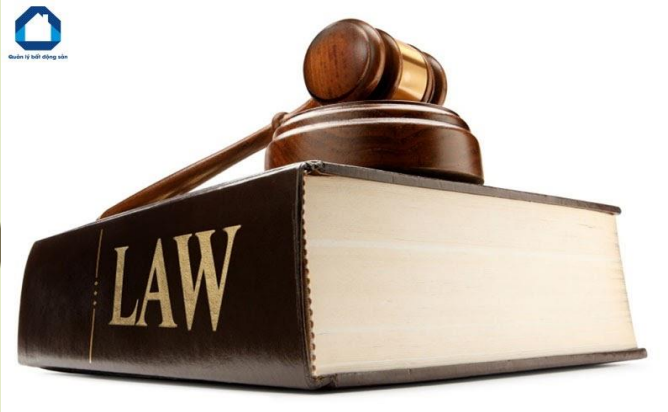
Chương VIII: Điều khoản thi hành, gồm 03 điều

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT TĐKT

1. Đưa phong trào thi đua thực sự thiết thực, hướng về cơ sở, hạn chế tính hình thức trong thi đua
2. Thể hiện rõ nguyên tắc: Thành tích đến đâu, khen đến đó
3. Chú trọng khen thưởng tập thể ở cơ sở, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang
4. Giải quyết căn bản vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân

- 
5. Mở rộng đối tượng khen thưởng người nước ngoài có nhiều đóng góp cho đất nước Việt Nam
 6. Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng
 7. Bổ sung hình thức khen thưởng kháng chiến “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”
 8. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng

Nội dung 1: Đưa phong trào thi đua thực sự thiết thực, hướng về cơ sở, hạn chế tính hình thức trong thi đua



1. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua:

Bỏ quy định đăng ký thi đua là căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua (Điều 7). Chỉ quy định căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua gồm:

- Phong trào thi đua
- Thành tích thi đua
- Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

2. Bổ sung hình thức thi đua và phạm vi tổ chức thi đua

Sửa hình thức “*Thi đua theo đợt*” thành “*Thi đua theo chuyên đề*” (Điểm b khoản 1 Điều 16).

- Thi đua thường xuyên
- Thi đua chuyên đề

Quy định về phạm vi tổ chức thi đua



Toàn quốc

Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương

** Cụm khối thi đua do Hội đồng TĐKT các cấp tổ chức*

Cơ quan, tổ chức, đơn vị



**3. Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét tặng
một số danh hiệu thi đua**

*(Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp tỉnh,
Chiến sĩ thi đua các cấp)*



Chiến sĩ thi đua cơ sở

Đạt tiêu chuẩn
Lao động tiên tiến

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
hoặc có sáng kiến,
đề tài khoa học

Hiệu quả cao

Ảnh hưởng trong
cơ quan, đơn vị

- HĐ sáng kiến, HĐ khoa học cấp cơ sở xét sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để người đứng đầu cơ quan, đơn vị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, đề án KH, công trình KH&CN

Bổ sung tiêu chuẩn tặng thưởng Cờ TĐ của bộ, ban, ngành, tỉnh

Dẫn đầu phong trào
thi đua cụm, khối do
bộ, ban, ngành, tỉnh
tổ chức

*Tập thể dẫn đầu
phong trào thi đua
theo chuyên đề do
tỉnh phát động có
thời gian thực hiện
từ 03 năm trở lên khi
tổng kết phong trào.”
(Luật TĐKT 2022)*

Bổ sung tiêu chuẩn Cờ thi đua của Chính phủ

Tập thể tiêu biểu
xuất sắc trong số
các tập thể dẫn
đầu cụm, khối thi
đua do bộ, ban,
ngành, tỉnh tổ
chức

Tập thể dẫn đầu
cụm, khối do Hội
đồng TĐKT TW tổ
chức (bổ sung Luật
TĐKT 2022)

Tập thể khi tham
gia các phong trào
thi đua theo chuyên
đề do Thủ tướng
Chính phủ phát
động từ 5 năm trở
lên (Luật TĐKT
2022)

4. BỔ sung danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Điều 29)

- a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao;
- b) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;
- c) Đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh, phong phú;
- d) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp;
- đ) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nội dung 2: Thể hiện rõ thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó

1. Bổ sung mục tiêu khen thưởng



“Mục tiêu của khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể, hộ gia đình hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”

2. Bổ sung: Nguyên tắc khen thưởng



<http://es-glocal.com/>

- “Thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” (Điểm c khoản 2 Điều 5).

- “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” (Điểm d khoản 2 Điều 5).

3. Bổ sung loại hình khen thưởng (sắp xếp lại và sửa đổi tên 2 loại hình)

Sửa loại hình:



- “*Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được*” thành “*Khen thưởng theo công trạng*” - là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- “*Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề)*” thành “*Khen thưởng phong trào thi đua*”.

6 loại
hình
khen
thưởng

Khen thưởng theo công trạng

Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng phong trào thi đua

Khen thưởng quá trình cống hiến

Khen thưởng theo niên hạn

Khen thưởng đối ngoại

4. Các hình thức khen thưởng:

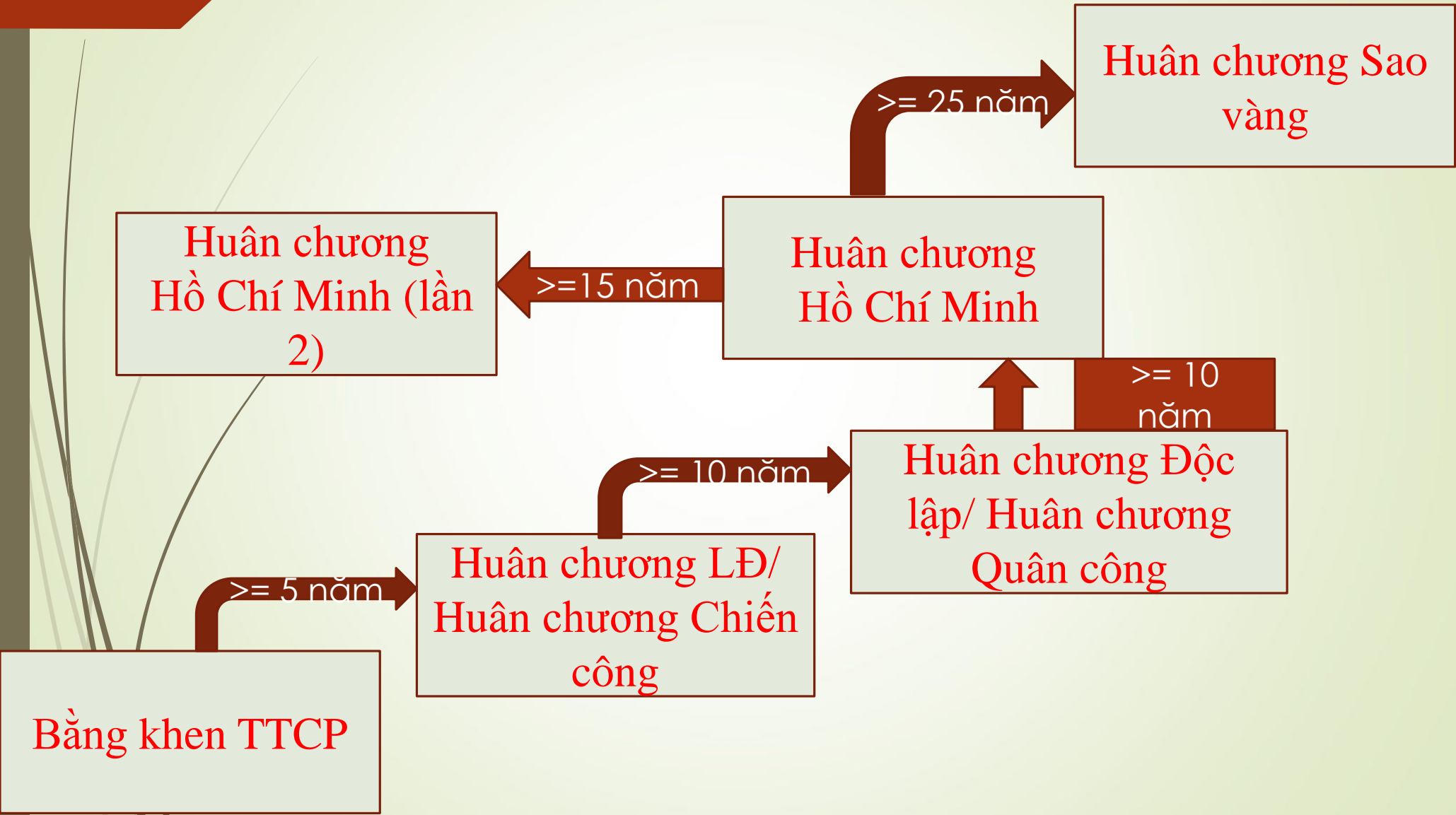
- Huân chương
- Huy chương
- Danh hiệu vinh dự Nhà nước
- Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước
- Kỷ niệm chương (*Bỏ hình thức Huy hiệu*)
- Bằng khen
- Giấy khen





5. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

THỜI GIAN XÉT TẶNG HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG



ĐIỂM MỚI:

- Nếu tập thể đã được tặng “Huân chương Hồ Chí Minh”, 15 năm tiếp theo nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì được tặng HC HCM lần tiếp theo (*thay cho “lần thứ 2”*).
- Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng hàng năm (*thay cho 5 năm 1 lần*)

Huân chương Sao Vàng



- Là Huân chương cao quý nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Đối với tập thể: **Đối tượng là các Bộ, ngành, tỉnh, quân khu, quân đoàn, tổng cục và tương đương**
- Đối với cá nhân: Có công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc hoặc có công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc đối với đất nước ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội...

Huân chương Hồ Chí Minh



- Đối với tập thể: **Đối tượng là các Bộ, ngành, tỉnh, quân khu, quân đoàn, tổng cục và tương đương**
- Đối với cá nhân: **đề tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có công lao to lớn hoặc có nhiều thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh**

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP

- Bổ sung nội dung: “Huân chương Độc lập” để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội có đủ điều kiện, tiêu chuẩn *“nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn”* (Khoản 2 các Điều 36, 37, 38).
- Bổ sung tiêu chuẩn *“hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”* (Điểm a khoản 3 các Điều 36, 37, 38).



Huân chương Độc lập (đối với tập thể)

Hạng Nhất

Đã được HCĐL hạng Nhì và sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc**, trong thời gian đó có:

- 03 Cờ CP + 01 BK TTgCP hoặc có 03 Cờ CP + 02 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh.

Hạng Nhì

Đã được Huân chương Độc lập hạng Ba và sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong đó có 02 Cờ CP+ 01 BK TTgCP + 01 BK bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 Cờ CP + 02 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh + 01 BK bộ, ban, ngành, tỉnh.

Hạng Ba

Đã được Huân chương Lao động hạng Nhất và sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong đó có 02 Cờ CP+ 01 BK TTgCP hoặc 02 Cờ CP + 02 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh



Quy định

Huân chương Lao động (đối với tập thể)

Hạng Nhất

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương toàn quốc.

b) Đã được HCLĐ hạng Nhì và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên** đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong thời gian đó có 02 Cờ CP hoặc 01 Cờ CP, 02 Cờ Bộ, ngành, tỉnh hoặc 04 Cờ Bộ, ngành, tỉnh.

Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua trong thời gian đó có 04 BK bộ, ban, ngành, tỉnh

Hạng Nhì

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu trong toàn tỉnh, bộ, ngành.

b) Đã được HCLĐ hạng Ba và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV** hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc trong thời gian đó có 01 Cờ CP + 01 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc 03 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh.**

Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua trong thời gian đó có 03 BK bộ, ban, ngành, tỉnh

Hạng Ba

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh

b) Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, đã được Bằng khen TTgCP và sau đó có liên tục từ **05 năm trở lên** đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc** trong thời gian đó có 01 Cờ CP hoặc 02 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc 01 Cờ Bộ, ban, ngành, tỉnh và 01 BK bộ, ban, ngành, tỉnh. **Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua trong thời gian đó có 03 BK bộ, ban, ngành, tỉnh**



Quy định

Huân chương Lao động (đối với tập thể)



Hạng Nhất

c. Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích đặc biệt xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

Hạng Nhì

c. Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.

Hạng Ba

c. Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

d. Có thành tích xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do bộ, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên.

đ. Có thành tích xuất sắc trong **phục vụ nhiệm vụ chính trị** của Đảng, NN


Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với tập thể)



- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành.
- Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.
- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do bộ, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên
- ***Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.***
- Đã được Bằng khen của bộ, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, trong đó có 01 Cờ cấp Bộ, cấp tỉnh hoặc 02 BK cấp Bộ, cấp tỉnh

Khen thưởng cá nhân

- + **Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, ...**, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng Nhất), trong Bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba), (BKTTg)
- + **Được giải thưởng quốc tế cao của thế giới** (HCLĐ hạng 1), giải cao nhất của khu vực (HCLĐ hạng 2), giải cao của khu vực (HCLĐ hạng 3), giải thưởng của khu vực (BKTTg)



+ **Có phát minh sáng chế** được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng 1), trong Bộ, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba) hoặc có công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước, cấp Bộ.

+ **Có nhiều đóng góp lớn** (HCLĐ hạng 1), đóng góp lớn (HCLĐ hạng 2), nhiều đóng góp (HCLĐ hạng 3) và có đóng góp (BKTTg) vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đảm bảo an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ KHKT.

Quy định

Huân chương Lao động (đối với cá nhân)

Hạng Nhất

Hạng Nhì

Hạng Ba



Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng HCLĐ2 và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HT tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **3 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **2 lần** đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh**

Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng HCLĐ3, và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HT tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **2 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **1 lần** đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh**

Tặng cho cá nhân đã được tặng thưởng BK của Thủ tướng Chính phủ và sau đó liên tục 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTT nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ **1 năm trở lên HT xuất sắc** nhiệm vụ và có **3 lần** được tặng danh hiệu “**Chiến sĩ thi đua cơ sở**”

Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ



TIÊU
CHUẨN
CÁ NHÂN

1

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua do TTg, CTN và bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức (3 năm trở lên)

2


- Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT

3

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh

➔ **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:**


- Tặng hoặc **truy tặng** cho cá nhân đã được Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có **03 lần chiến sĩ thi đua cơ sở**
- **Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước**

- 
- **Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh** tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
 - Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua;
 - Lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất phạm vi ảnh hưởng ở 1 trong các lĩnh vực thuộc Bộ, ban, ngành, tỉnh. **Có đóng góp vào sự phát triển KTXH, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công tác xã hội.**
 - Có 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 2 sáng kiến được áp dụng hoặc 2 đề tài được nghiệm thu.



Nội dung III

**CHÚ TRỌNG KHEN THƯỞNG TẬP THỂ
Ở CƠ SỞ, CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN,
NGƯỜI LAO ĐỘNG TRỰC TIẾP
(QUY ĐỊNH RIÊNG TIÊU CHUẨN TẶNG
BẰNG KHEN, HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG
ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN)**



HCLĐ I

- Công nhân có **3 sáng kiến** mang lại lợi ích, giúp đỡ đồng nghiệp...
- **Nông dân có 3 sáng kiến** hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định **5 năm** trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.

HCLĐ II

- Công nhân có **2 sáng kiến** mang lại lợi ích, giúp đỡ đồng nghiệp...
- **Nông dân có 2 sáng kiến** hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định **4 năm** trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.

HCLĐ III


- Công nhân có **1 sáng kiến** mang lại lợi ích, có đóng góp trong giúp đỡ đồng nghiệp...
- **Nông dân sáng kiến** hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định **3 năm** trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.



Bằng
khen
của Thủ
tướng
Chính
phủ

Lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực, ngành, nghề

- Công nhân có sáng kiến mang lại giá trị cao, phạm vi ảnh hưởng cấp huyện, có đóng góp trong giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao tay nghề.
- **Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 2 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói, giảm nghèo...**





Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh tặng cho công nhân, nông dân, người lao động có nhiều thành tích ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã

Giấy khen tặng cho công nhân, nông dân, người lao động hoàn thành tốt nghĩa vụ công dân, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Sửa đổi quy định xét tặng Danh hiệu vinh dự nhà nước


- Bổ sung đối tượng xét danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”, “Thầy thuốc nhân dân” (khoản 1 Điều 65): Đối tượng là “**Bác sĩ, dược sĩ, y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên ngành y, hộ sinh, lương y, lương dược và cán bộ quản lý y tế**”.



Nội dung IV
GIẢI QUYẾT CĂN BẢN VƯỚNG MẮC
TRONG KHEN THƯỞNG Ở KHU VỰC
NGOÀI NHÀ NƯỚC VÀ KINH TẾ TƯ NHÂN


1. Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng đối với doanh nhân, trí thức, nhà khoa học

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng Nhất), trong Bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba)
- Được giải thưởng quốc tế cao của thế giới (HCLĐ hạng Nhất), giải cao nhất của khu vực (HCLĐ hạng Nhì), giải cao của khu vực (HCLĐ hạng Ba)



+ Có phát minh sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng Nhất), trong Bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba) hoặc có công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước, cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh.

+ Có nhiều đóng góp lớn (HCLĐ hạng 1), đóng góp lớn (HCLĐ hạng 2), nhiều đóng góp (HCLĐ hạng 3) và có đóng góp (BKTTg) vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đảm bảo an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiên bộ KHKT.



2. Bổ sung nguyên tắc xét tôn vinh và trao giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp

- Việc xét tặng và công bố các danh hiệu, giải thưởng phải được tổ chức công khai, khách quan, công bằng, bình đẳng, trên cơ sở tự nguyện của doanh nhân, doanh nghiệp.
- Mỗi cơ quan, tổ chức chỉ được tổ chức tối đa **02 giải thưởng hoặc danh hiệu có phạm vi toàn quốc.**

Nội dung V:

MỞ RỘNG ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI, NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

- Bổ sung đối tượng khen thưởng là cá nhân người nước ngoài **đối với Huân chương Hồ Chí Minh** (Điều 35);
- Cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài **đối với Huân chương Độc lập các hạng** (Điều 36, 37 và Điều 38), Huân chương Lao động các hạng.
- Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn tặng **Huy chương Hữu nghị**

Nội dung VI: THỰC HIỆN PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN RÕ HƠN TRONG TĐKT

- Ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị **không có tư cách pháp nhân** thuộc bộ, ban, ngành quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”, Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Người đứng đầu **phát hiện** cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tham mưu, giúp việc về công tác TĐKT có trách nhiệm **phát hiện** cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

- Bổ sung thẩm quyền Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc khen thưởng và quy định khen thưởng;

- Một số nội dung phân cấp cho bộ, ban, ngành, tỉnh trên cơ sở quy định chung của Luật, căn cứ đặc điểm, tình hình của từng đối tượng, lĩnh vực, ngành nghề để quy định cụ thể một số nội dung được giao trong Luật (*Luật chỉ quy định chung về tiêu chuẩn đối với các danh hiệu thi đua Lao động tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc và Cờ thi đua của bộ, ngành, tỉnh...*)



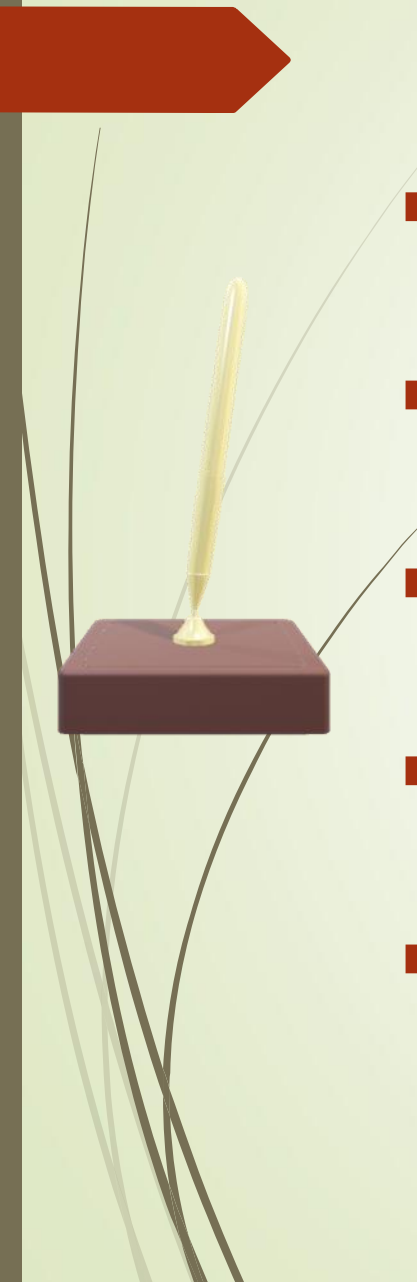
Nội dung VII: BỔ SUNG HÌNH THỨC HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẺ VANG

- Tiêu chuẩn: Hoàn thành nhiệm vụ, trung thành với cách mạng, có thời gian tại ngũ từ 2 năm.
- Thanh niên xung phong hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đã được công nhận liệt sĩ thì được truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang”

Nội dung VIII: THỰC HIỆN CẢI CÁCH TTHC, ỨNG DỤNG CNTT

- **Quy định giảm số lượng hồ sơ** đề nghị khen thưởng Nhà nước chỉ còn 01 bộ (bản chính) được gửi về cơ quan chuyên trách về thi đua, khen thưởng ở Trung ương để thẩm định và lưu trữ.
- **Bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản.**
- **Bổ sung quy định “ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng và trong hệ thống thi đua, khen thưởng”** là một nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG ĐƠN GIẢN

- 
- Khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;
 - Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất;
 - Khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện;
 - Khen thưởng công hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại;
 - Khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước.

QUY ĐỊNH VỀ TUYẾN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo nguyên tắc: danh hiệu thi đua được bình xét và đề nghị từ cơ sở. Cấp nào quản lý về tổ chức, CB,CC,VC, người lao động và quỹ lương hoặc người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác có trách nhiệm xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Nội dung IX: THẨM QUYỀN TRAO TẶNG

1. Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng.
2. Đại sứ hoặc người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài được ủy quyền trao tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước Việt Nam cho cá nhân, tập thể ở nước sở tại.
3. Chính phủ quy định chi tiết việc trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.



Một Số Nội dung cần nhớ

1. Luật TĐKT có hiệu lực từ ngày 01/01/2024

2. Không quy định “Đăng ký thi đua” là căn cứ xét tặng DHTĐ

3. Điều chỉnh tên loại hình khen thưởng; bổ sung HT KT kháng chiến: Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang; bổ sung danh hiệu xã, phường thị trấn tiêu biểu

4. Điều chỉnh tiêu chuẩn tặng danh hiệu CSTĐ cơ sở; tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Bằng khen của TTg và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước

**MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI
CỦA NGHỊ ĐỊNH 98/2023
NGÀY 31/12/2023**



Nghị định số 98/2023/NĐ-CP gồm 10 Chương, 117 Điều

Chương I. Những quy định chung

Chương III. Trao tặng, đón nhận DHTĐ, HTKT

Chương IV: Thẩm quyền khen thưởng; Hồ sơ, thủ tục xét khen thưởng;

Chương V. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp

Chương VI. Quỹ thi đua, khen thưởng


Chương VII. Xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác

Chương VIII. Thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thủ tục tước, phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự Nhà nước; thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng

Chương IX. Mẫu Huân chương, Huy chương, Kỷ niệm chương; Mẫu Bằng, Khung, hộp, Cờ của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; Thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng

Chương X. Điều khoản thi hành

1. THẨM QUYỀN KÝ HỒ SƠ TRÌNH KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC (Ở TRUNG ƯƠNG)



Bộ trưởng Bộ Nội
vụ trình Thủ tướng
Chính phủ đề nghị
khen thưởng

Trường hợp cần
thiết, Bộ trưởng Bộ
Nội vụ uỷ quyền cho
Trưởng ban Ban
TĐKT Trung ương
ký Tờ trình trình
TTgCP và một số
văn bản có liên quan

2. HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

**BỘ NỘI VỤ LÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA – KHEN THƯỞNG
TRUNG ƯƠNG**

**CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LÀM CÔNG TÁC THI ĐUA,
KHEN THƯỞNG CỦA BỘ, BAN, NGÀNH, ĐOÀN
THỂ TW LÀ THƯỜNG TRỰC CỦA HỘI ĐỒNG TĐKT
CẤP BỘ**

**BAN (PHÒNG) TĐKT THUỘC SỞ NỘI VỤ TỈNH,
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG LÀ
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CỦA HỘI ĐỒNG
TĐKT CẤP TỈNH**

**3. THẨM
QUYỀN
LẤY Ý
KIẾN
KHEN
THƯỞNG
CẤP NN**

Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện lấy ý kiến hiệp y (*bộ, ngành quản lý lĩnh vực; UBND cấp tỉnh có cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc quản lý của bộ, an, ngành, đoàn thể TW đóng trên địa bàn*);

Bộ Nội vụ thực hiện việc lấy ý kiến các cơ quan liên quan đối với trường hợp trình khen là tập thể cấp bộ, ban, ngành, tỉnh

4. NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

- Quy định cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
- chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ. để đảm bảo tính chính xác của thành tích đề nghị khen thưởng;
- quy định trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật để đảm bảo nguyên tắc “thành tích đến đâu khen thưởng đến đó”;
- Quy định thời gian nghỉ thai sản được tính để xét khen thưởng.

5. KHEN THƯỞNG QUÁ TRÌNH CÔNG HIẾN

- Quy định những trường hợp khen thưởng công hiến;
- Quy định chức danh tương đương để xét khen thưởng công hiến, **bổ sung các chức danh tương đương Phó Vụ trưởng**: Phó vụ trưởng, phó cục trưởng,; Phó trưởng ban đảng, cơ quan trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố; Thư ký các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, bộ trưởng và tương đương, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc trung ương; ...; Phó giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp tỉnh; Phó bí thư quận, huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy viên ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; ...; Trưởng các hội cấp tỉnh được giao biên chế.

6. THỦ TỤC XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- * Quy định khen thưởng trường hợp cơ quan, đơn vị đã giải thể, chia tách, sáp nhập;
- * Quy định khi xét các danh hiệu, HĐ TĐKT phải tiến hành bỏ phiếu: **CSTĐCS, CSTĐ cấp tỉnh, toàn quốc, Cờ thi đua của tỉnh, Chính phủ..**
- * Quy định về phát hiện khen thưởng và đề nghị khen thưởng
- * Quy định về hồ sơ, nội dung tờ trình, về lấy ý kiến khen thưởng

7. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC

* Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

- Chậm nhất vào ngày 31/12 của năm liền kề;

* Cờ thi đua của Chính phủ:

- Chậm nhất vào ngày 30/6 hàng năm.
- Hệ thống giáo dục quốc dân: Chậm nhất ngày 31/12 hàng năm.

8. THỜI GIAN THÔNG BÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

- Đối với các trường hợp kết quả thẩm định của Bộ Nội vụ khác đề nghị của bộ, ban, ngành, tỉnh: Bộ Nội vụ phải thống nhất với bộ, ban, ngành, tỉnh trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.
- Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, **trong 5 ngày làm việc**, Bộ Nội vụ thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ đề nghị khen thưởng cho bộ, ban, ngành, tỉnh trình khen thưởng.

9. NGUYÊN TẮC TÍNH TIỀN THƯỞNG (Điều 53, 54)

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.
- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.
- Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

9. MỨC TIỀN THƯỞNG BẰNG KHEN, GIẤY KHEN, KỶ NIỆM CHƯƠNG *(tiếp theo)*

- Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;
- Hộ gia đình được tặng các hình thức khen thưởng được nhận Bằng, khung và mức tiền thưởng bằng 1,5 lần mức tiền thưởng tương ứng với các hình thức khen thưởng tặng cho cá nhân;
- Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc của bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ... được tiền thưởng kèm theo (0,6 – 0,8 mức lương cơ sở).

9. NGHI THỨC CÔNG BỐ, TRAO TẶNG VÀ ĐÓN NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG (Điều 26)

- Đơn vị chủ trì lễ công bố, trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải xây dựng kịch bản lễ công bố, trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
- Công bố toàn văn quyết định khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

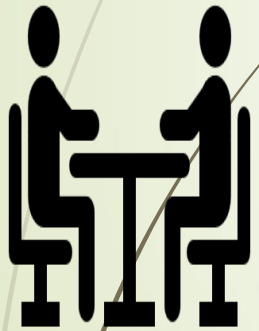


**10. QUY ĐỊNH VỀ TÔN VINH VÀ TRAO
TẶNG DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG CHO
DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP**

**11. QUY ĐỊNH VỀ MẪU HIỆN VẬT KHEN
THƯỞNG**

12. CẤP ĐỔI, CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

- THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TẠI BỘ, BAN, NGÀNH, TỈNH LÀ 15 NGÀY KỂ TỪ NGÀY NHẬN ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN, HỘ GIA ĐÌNH;
- THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TẠI BỘ NỘI VỤ LÀ 30 NGÀY KỂ TỪ NGÀY NHẬN ĐƯỢC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI;
- ĐỐI VỚI CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC TRƯỚC ĐÂY (HIỆN KHÔNG QUY ĐỊNH TRONG LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG) CẤP THEO MẪU TẠI THỜI ĐIỂM TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG.





THÔNG TƯ: 01/2024/TT-BNV, ngày 24/02/2024

**QUY ĐỊNH BIỆN PHÁP THI HÀNH
LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ
NGHỊ ĐỊNH SỐ 98/2023/NĐ-CP NGÀY
31/12/2023 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH
CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2024

Thông tư gồm 10 Điều, trong đó:

Quy định chung về TĐKT

- Điều 1

Chi tiết một Điều của Luật TĐKT

- Từ Điều 2 đến Điều 8

Hiệu lực và điều khoản thi hành

- Điều 9 và Điều 10



MỘT SỐ ĐIỂM

CẦN CHÚ Ý TRONG QUÁ TRÌNH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN



Điều 1:

3. Người đứng đầu Bộ, ban, ngành, tỉnh khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong phạm vi Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Bộ, ban, ngành **không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho đối tượng không do Bộ, ban, ngành quản lý chuyên môn theo ngành dọc.**

Khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, ngoài việc khen thưởng theo thẩm quyền, Bộ, ban, ngành, tỉnh lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc đề nghị tặng **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên);** lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng thưởng **Huân chương Lao động hạng Ba (đối với phong trào thi đua có thời gian từ 05 năm trở lên).**



5. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”;


b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”;

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

Điều 2.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị...

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo cụm thi đua, khởi thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các cụm thi đua, khởi thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.



2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định **trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị.** Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 3.


2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể, hộ gia đình tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; **chú trọng công tác chỉ đạo điểm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng.** Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tổ chức, hộ gia đình khác học tập và làm theo.

Điều 4.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tham mưu, giúp việc về công tác TĐKT các cấp, các ngành căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 05 năm và nhiệm vụ chính trị được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp để tham mưu, **đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua**; đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào thi đua; chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc **hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện**; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, **nhân rộng các điển hình tiên tiến**; **đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.**


Điều 5.

2. Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, quyết định tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh cho tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu cụm thi đua, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức, không tặng cờ thi đua của cấp mình đối với tập thể nằm trong tỷ lệ được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”. Trường hợp tập thể đã đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” thì Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, quyết định tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh theo quy định chung.



3. Bộ, ban, ngành Trung ương thực hiện xét, tặng Bằng khen cấp bộ cho cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh khi cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh tham gia cụm thi đua, khối thi đua do Bộ, ban, ngành Trung ương tổ chức.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện xét, tặng Bằng khen cấp tỉnh cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, ban, ngành Trung ương tham gia cụm thi đua, khối thi đua do tỉnh tổ chức.




Điều 6. Khen thưởng cá nhân, tập thể thuộc cơ quan đảng, đoàn thể; các hội ở trung ương và địa phương; Hội đồng nhân dân các cấp; các tổ chức tôn giáo

1. Cá nhân, tập thể làm chuyên trách công tác đảng, đoàn thể: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó xét, quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

2. Việc khen thưởng trong Hội đồng nhân dân các cấp

a) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm xét, quyết định khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng;



b) Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã: Việc khen thưởng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách, **đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm được thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương cấp đó có trách nhiệm xét, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.**

3. Khen thưởng cá nhân, tập thể thuộc các tổ chức tôn giáo


a) Việc khen thưởng cá nhân, tập thể thuộc trung ương các giáo hội do cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo (Bộ Nội vụ) trình Thủ tướng Chính phủ;

b) Cá nhân, tập thể thuộc giáo hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ.**

Điều 7. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của pháp luật về sáng kiến.

2. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng **do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng xem xét, công nhận.**




3. Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo Luật Khoa học và công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu.

Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là **Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.**

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.



5. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức theo tiêu chuẩn quy định.

Điều 8.

2. Hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định tại **Điều 114 và Điều 115** của Nghị định số 98/2023/NĐ -CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng gửi về Bộ Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để thực hiện theo quy định.



Trân trọng cảm ơn